

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST.

Ngày: 16-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Phòng và bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 18/8/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS, ngày 04/11/2022, đối với bị cáo: Nguyễn Văn N, sinh ngày 05/10/1974 tại huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn 3, P, xã P, huyện B, tỉnh Q. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ: Hoàng Thị T, có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2022 đến ngày 05/8/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Được biết ở vùng rừng núi thuộc bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Q có gỗ huê nên vào khoảng giữa năm 2014, Nguyễn Văn N đến bản P, xã T, gửi xe mô tô tại một quán tạp hóa của người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) rồi đi bộ vào phía rừng sâu để tìm gỗ huê. Sau khoảng 03 giờ đồng hồ đi bộ, N phát hiện ở một góc cây trong rừng có 01 khẩu súng tiểu liên AK, N nhặt lên xem, thấy súng bị hư hỏng nên bỏ lại vị trí cũ và tiếp tục đi vào rừng kiếm gỗ. Khoảng 05 ngày sau, N trở về theo lối cũ, thấy khẩu súng AK vẫn còn nằm dưới gốc cây, N lấy khẩu súng cho vào bao lác bọc kín lại và đem về nơi để xe mô tô, dùng dây cao su buộc khẩu súng vào sau xe rồi đưa về nhà cất giấu ở hốc đá trong vườn phía sau nhà. Sau đó, N lấy súng

ra sửa chữa một số bộ phận bị hỏng và sơn đen. toàn bộ khẩu súng rồi cất lại vào hốc đá.

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý đồ vật, tài liệu, vật chứng: Ngày 28/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch khám xét, phát hiện, thu giữ khẩu súng có đặc điểm như mô tả tại biên bản khám xét khẩn cấp và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ. Vật chứng hiện tại đang bảo quản tại Kho vật chứng K6 - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình.

Tại bản kết luận giám định số 647/KL-KTHS, ngày 29/5/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: "Mẫu cần giám định là súng tiểu liên kiểu Kalashnikov, cỡ nòng 7,62mm (thường gọi là súng tiểu liên AK), thuộc vũ khí quân dụng; tại thời điểm giám định, súng sử dụng để bắn được".

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKS-P1 ngày 24/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “ Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đã tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; xử phạt bị cáo N từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình quản lý và xử lý 01 khẩu súng tiểu liên AK; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã thấy được hành vi phạm tội của bị cáo; xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng; về tội danh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đã tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng; thừa nhận tội danh Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo N đã phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo N đã có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép 01 khẩu súng tiểu liên AK. Hành vi của bị cáo chẳng những vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về vũ khí quân dụng mà còn tiềm ẩn mối nguy hiểm khôn lường cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội; gia đình hiện tại thuộc diện hộ nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương); hiện tại bị cáo đang bị bệnh nặng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có quá trình nhân thân tốt, cần được ở ngoài xã hội để tiếp tục điều trị bệnh, có chỗ ở ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo N làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định, hiện nay đang đau ốm, bệnh tật, gia đình khó khăn nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình quản lý và xử lý 01 khẩu súng tiểu liên AK theo thẩm quyền là có căn cứ.

[6] Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s,t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn N 18 (mười tám tháng) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2022).

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Q phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo N trong thời gian thử thách của án treo. Không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo N.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình quản lý và xử lý 01 khẩu súng tiểu liên AK (kiểu Kalashnikov) theo thẩm quyền, có tại kho vật chứng K6- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Công an tỉnh Quảng Bình;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Nguyễn Văn N;
- UBND xã P;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân